

Bản án số: 09 /2019/HNGĐ – ST.

Ngày: 30-9-2019.

(V/v: Xin ly hôn).

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Hồng Nhung;

Ông Lò Văn Quốc;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 115/2019/TLST - HNGĐ ngày 14-8-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 23-9-2019 giữa các đương sự:

***) Nguyên đơn:** Anh Đinh Trọng N; sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Tiểu khu X, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

***) Bị đơn:** Chị Đặng Thị H; sinh năm: 1966;

Địa chỉ: Tiểu khu X, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

(Các đương sự đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13-6-2019 và tại bản khai bổ sung tại Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nguyên đơn anh Đinh Trọng N trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đặng Thị H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991, không có đăng ký kết hôn mà chỉ tổ chức cưới theo phong tục tập quán. Vợ chồng chung sống hoà thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, bất đồng trong quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Anh chị đã sống ly thân được hơn một năm cho đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay

anh Đinh Trọng N xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đặng Thị H.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 02 con chung:

Cháu Đinh Nam S, sinh ngày 02-5-1992 và cháu Đinh Tiến T, sinh ngày: 05-5-1996. Nay các cháu đã trưởng thành và xây dựng gia đình, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kèm theo đơn khởi kiện nguyên đơn đã nộp các tài liệu chứng cứ sau:

- 01 Sổ hộ khẩu gia đình (bản sao có chứng thực);
- 02 Giấy chứng minh thư nhân dân (bản sao có chứng thực);

Tại Bản tự khai của chị Đặng Thị H là bị đơn đối với yêu cầu của nguyên đơn Đinh Trọng N:

Về hôn nhân: Anh và chị chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991, không có đăng ký kết hôn mà chỉ tổ chức cưới theo phong tục tập quán. Vợ chồng chung sống hoà thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hòa hợp, bất đồng trong quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau. Anh N không quan tâm đến vợ con, không chăm lo cho cuộc sống gia đình. Anh chị đã sống ly thân được 5 (năm) cho đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay anh Đinh Trọng N yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu giải quyết ly hôn với chị, chị đồng ý.

Về con chung: Chị và anh Đinh Trọng N có 02 con chung tên là: Đinh Nam S, sinh ngày 02-5-1992 và Đinh Tiến T, sinh ngày: 05-5-1996. Nay các cháu đã trưởng thành và xây dựng gia đình, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải các đương sự không cung cấp thêm chứng cứ cho Tòa án. Và không có ý kiến gì về các chứng cứ do các đương sự khác xuất trình. Các đương sự cùng nhất trí yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Về con chung do các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn anh Đinh Trọng N yêu cầu xin ly hôn với bị đơn chị Đặng Thị H có địa chỉ tại Tiểu khu X, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Anh Đinh Trọng N và chị Đặng Thị H tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991, tuy nhiên anh chị không đi đăng ký kết hôn theo quy định mà chỉ tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương. Đây là cuộc hôn nhân bất hợp pháp, không được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào khoản 1 điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý” và khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT - TANDTC- VKSNDTC-BTP, ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình: Xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa anh Đinh Trọng N và chị Đặng Thị H là quan hệ vợ chồng.

[3]. Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 02 con chung tên là: Đinh Nam S, sinh ngày 02-5-1992 và Đinh Tiến T, sinh ngày: 05-5-1996. Nay đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Anh Đinh Trọng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^d. Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình; Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT - TANDTC- VKSNDTC - BTP, ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân Tối cao, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa anh Đinh Trọng N và chị Đặng Thị H là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Có 02 con chung nay đã trưởng thành do vậy không đặt ra vấn đề giải quyết.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Anh Đinh Trọng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là 300.000^d, theo biên lai thu số: AA/2016/2653, ngày 14-8-2019.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Đinh Trọng N, bị đơn chị Đặng Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. Thuận Châu (2 bản);
- Chi cục THADS h. Thuận Châu;
- UBND xã TL, h. Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương